CTCP Bia Sài Gòn - Phú Thọ (UPCOM: BSP)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	10,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-6.4%	**7.0%**	**4.0%**

ROE — Q2/24: **2.0%** | +/- YoY: ▲ 1.6%

DT thuần — Q2/24: **95.7** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 40.5 / ▲ 73.4% | YoY: ▼ 11.3 / ▼ 10.5%

DT thuần — 6T 2024: **151** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 4.00 / ▲ 3.0%

LN gộp — Q2/24: **9.10** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 10.1 / ▲ 1010% | YoY: ▼ 4.60 / ▼ 33.6%

LN gộp — 6T 2024: **8.10** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 3.70 / ▼ 31.1%

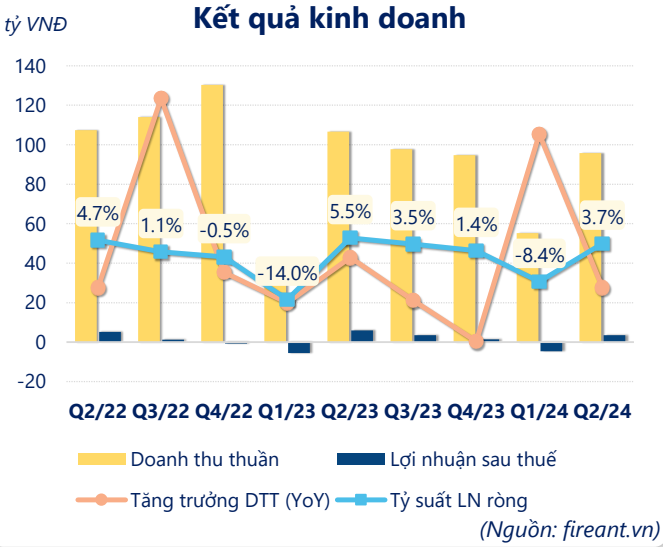
LN thuần — Q2/24: **3.57** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 8.20 / ▲ 177% | YoY: ▼ 5.09 / ▼ 58.8%

LN thuần — 6T 2024: **-1.06** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 4.17 / ▼ 134%

LN sau thuế — Q2/24: **3.56** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 8.18 / ▲ 177% | YoY: ▼ 2.28 / ▼ 39.0%

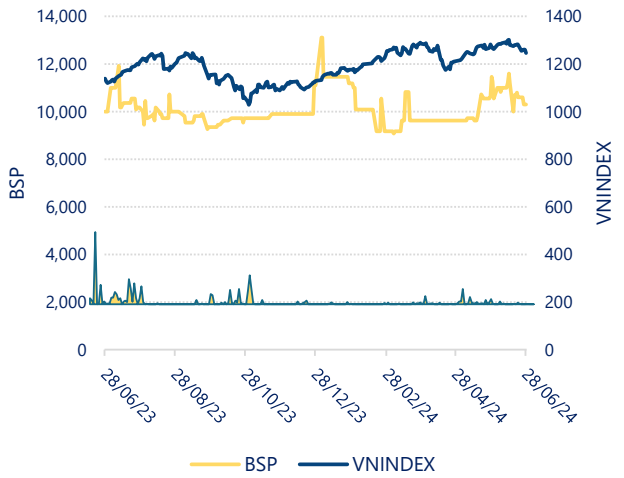
LN sau thuế — 6T 2024: **-1.06** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 1.32 / ▼ 507%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

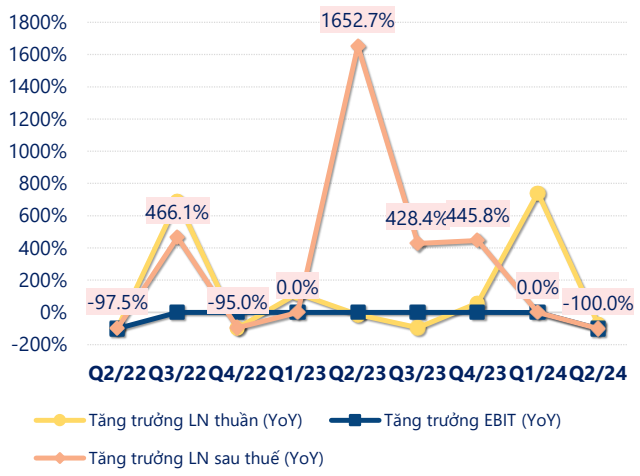
Lịch sử giá



CTCP Bia Sài Gòn - Phú Thọ (UPCOM: BSP)

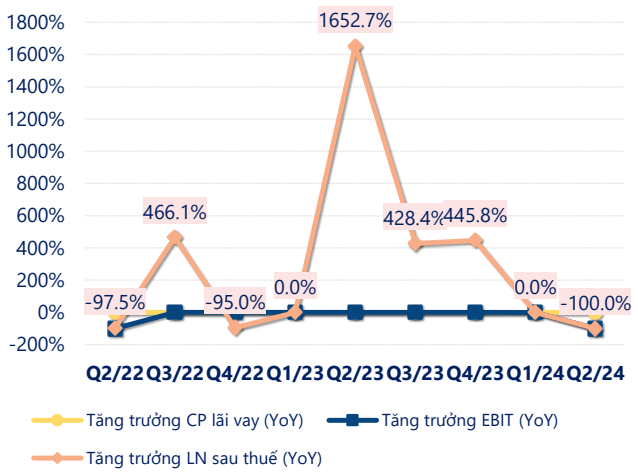
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



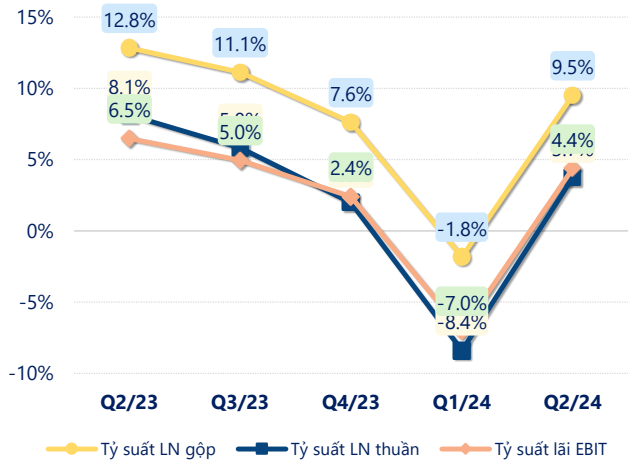
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



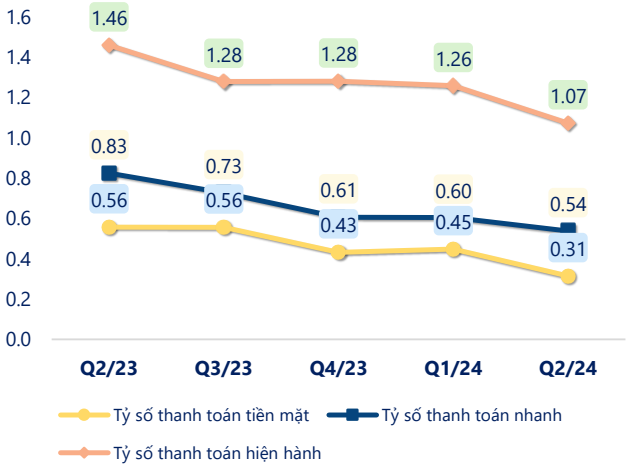
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



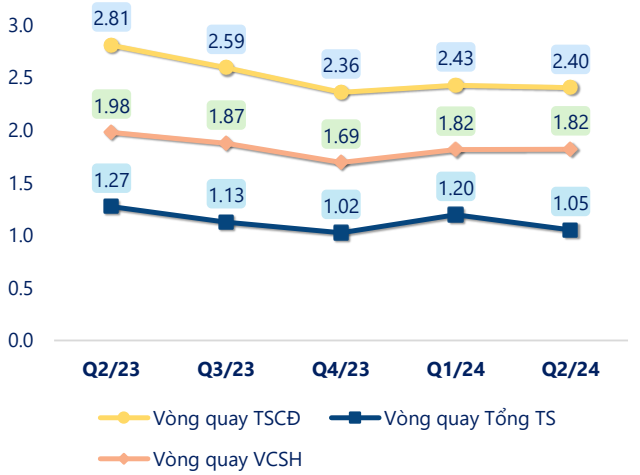
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



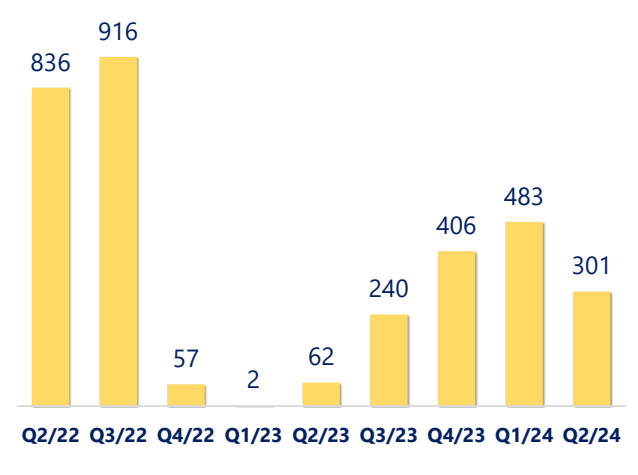
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

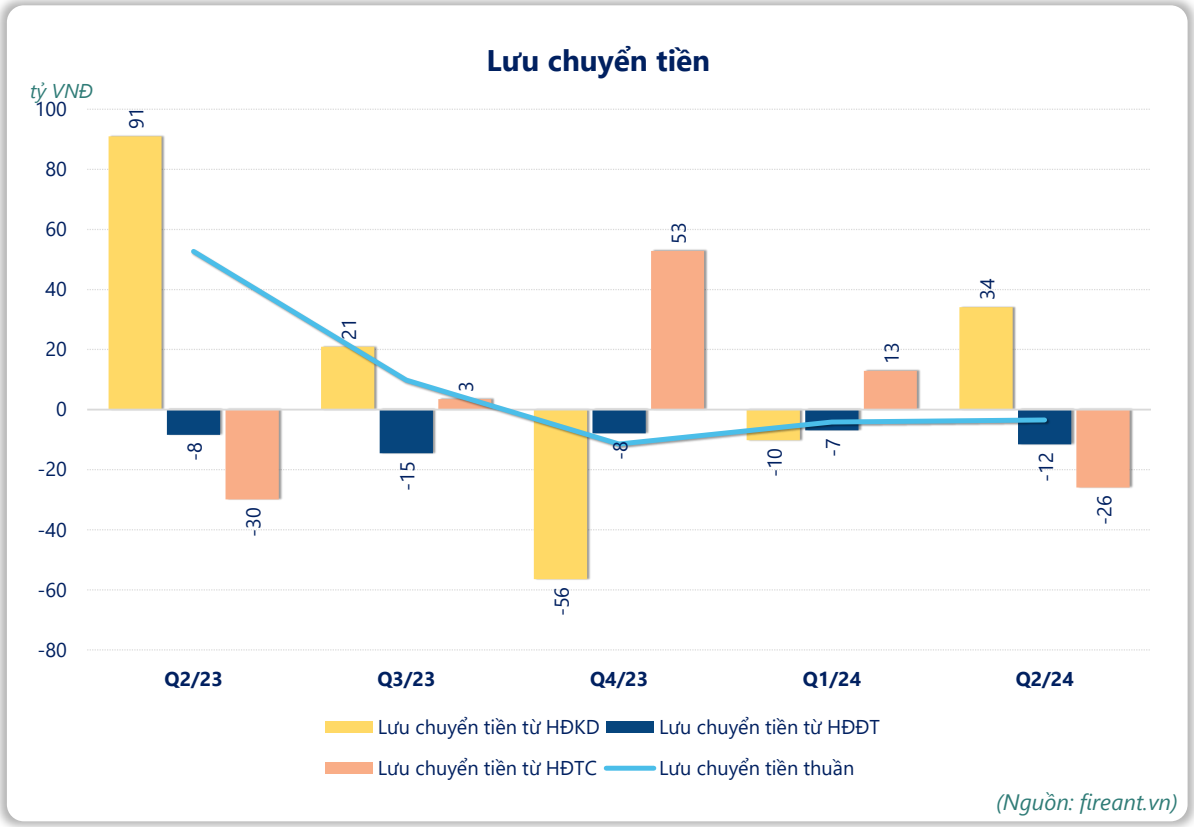


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Bia Sài Gòn - Phú Thọ (UPCOM: BSP)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**95.7**	**107**	**-10.5%**	**151**	**147**	**3.0%**
Giá vốn hàng bán	86.6	93.0	-6.8%	143	135	6.0%
Lợi nhuận gộp	9.10	13.7	-33.6%	8.10	11.8	-31.1%
Doanh thu HĐTC	0.24	0.08	199%	0.62	0.13	360%
Chi phí TC	0.61	0.43	42.2%	1.37	1.26	8.3%
Chi phí lãi vay	0.61	0.43	42.2%	1.37	1.26	8.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.59	0.31	91.0%	0.69	0.34	102%
Chi phí QLDN	**4.57**	**4.37**	**4.5%**	**7.72**	**7.17**	**7.7%**
LN thuần từ HĐKD	3.57	8.66	-58.8%	-1.06	3.11	-134%
Lợi nhuận khác	**-0.01**	**-2.19**	**99.7%**	**0.00**	**-2.23**	**100%**
LN trước thuế	3.56	6.47	-44.9%	-1.06	0.89	-220%
Lợi nhuận sau thuế	**3.56**	**5.84**	**-39.0%**	**-1.06**	**0.26**	**-507%**
LNST của CĐ cty mẹ	**3.56**	**5.84**	**-39.0%**	**-1.06**	**0.26**	**-507%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)